

Số: 85 /KH-THTBA

Thạch Bàn, ngày 24 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác viết sáng kiến kinh nghiệm
Năm học 2024 - 2025

Thực hiện Hướng dẫn số 11/HĐXC�NHQSK ngày 21/3/2025 của Hội đồng xét, công nhận HQSK v/v xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến phục vụ công tác TĐKT trên địa bàn Quận.

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế nhà trường, Trường Tiểu học Thạch Bàn A xây dựng kế hoạch thực hiện công tác SKKN và nghiên cứu khoa học năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao khả năng tự nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm, ứng dụng tiến bộ khoa học để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong công tác quản lý, chỉ đạo, giảng dạy, giáo dục học sinh của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Trao đổi những giải pháp sáng tạo, những cách thức hay, những ý tưởng mới, những con đường chiếm lĩnh tri thức và những kinh nghiệm với đồng nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục và thực hiện các mục tiêu đổi mới của ngành GD&ĐT quận trong năm học 2024-2025.

2. Yêu cầu

Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nội dung công tác nghiên cứu SKKN; nghiêm túc thực hiện các qui trình đánh giá để có những sản phẩm SKKN thiết thực, khả thi; triển khai hiệu quả, đúng tiến độ, phục vụ tốt công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh; tăng cường phổ biến, áp dụng các đề tài nghiên cứu SKKN vào thực tiễn; tạo điều kiện thuận lợi để công tác nghiên cứu SKKN thực sự có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Nội dung nghiên cứu của đề tài nghiên cứu SKKN phải xuất phát từ thực tiễn, phù hợp với chủ trương và yêu cầu đổi mới của ngành Giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn hiện nay; chú trọng giải quyết những vấn đề thực tiễn giáo dục tại cơ sở.

II. CHỈ TIÊU:

- 100% các tổ, nhóm triển khai học tập, ứng dụng SKKN tiên tiến cấp Thành phố, cấp Quận các năm học trước vào giảng dạy.

- 20% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có đăng ký đề tài, vấn đề cần giải quyết, đúc rút kinh nghiệm trong năm học.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia phong trào nghiên cứu SKKN:

+ Cấp trường: 10 SKKN trong đó: Loại A: 07; loại B: 03

+ Cấp Quận: 07 SKKN trong đó: Đạt: 7/7

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VIỆC NGHIÊN CỨU VIẾT SKKN

1. Định hướng nội dung

- Các hoạt động đổi mới căn bản toàn diện, tiếp cận năng lực người học; ứng dụng mô hình trường học mới, phương pháp dạy – học mới;

- Thực hiện đổi mới nội dung, chương trình và sách giáo khoa, đổi mới công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh;

- Công tác quản lý, chỉ đạo, triển khai các hoạt động trong nhà trường;

- Ứng dụng thành tựu khoa học tiên tiến, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và giảng dạy;

- Hoạt động tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên trong nhà trường;

- Công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí;

- Hoạt động xã hội hóa giáo dục trong trường học;

- Xây dựng và tổ chức hoạt động các phòng học bộ môn, phòng thiết bị và đồ dùng dạy học, phòng thí nghiệm; xây dựng cơ sở vật chất và tổ chức hoạt động thư viện;

- Tổ chức học 2 buổi/ngày; tổ chức bán trú; công tác y tế trường học;

- Nội dung, phương pháp tổ chức, cách thức quản lý các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp;

- Cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp pháp kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp yêu cầu đổi mới của Ngành và đáp ứng với yêu cầu phát triển xã hội;

- Công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động đoàn thể, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Các nội dung khác: Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Trung tâm học tập cộng đồng; Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến học, khuyến tài; giáo dục hướng nghiệp, giáo dục khởi nghiệp, xây dựng xã hội học tập, ứng dụng chuyển đổi số, giáo dục kỹ năng công dân số,...

2. Quy định chung

- Bản SKKN được đánh máy bằng MS Word, khổ giấy A4, Font Unicode, kiểu chữ Times New Roman cỡ 14; dẫn dòng 1.2, lề trái: 3 cm; lề phải: 2 cm, lề trên: 2 cm, lề dưới 2 cm; đánh số trang/tổng số trang, căn giữa.

- Không chấm và công nhận những SKKN của 02 tác giả trở lên;

- Những SKKN đã được Hội đồng chấm của những năm học trước nếu tham gia để xét duyệt phải có phần bổ sung (Phần bổ sung phải được đóng riêng quyền ghi rõ những giải pháp, nội dung được bổ sung mới so với những lần trước, tính hiệu quả của nó khi áp dụng vào năm học 2023 – 2024. Những giải pháp, nội dung mới này phải chiếm từ 1/2 toàn bộ nội dung, giải pháp so với những lần trước và nộp kèm cùng với bản SKKN đã được công nhận từ năm học trước).

- Bản SKKN được in, đóng quyển, có bìa, ghi rõ tên đề tài, người viết, đơn vị.

- Kết quả SKKN ở năm học nào sẽ được tính cho năm học đó (không bảo lưu cho năm học kế tiếp).

- Những SKKN sao chép không được xếp loại và tác giả SKKN bị nhắc nhở, phê bình và xem xét trong đánh giá thi đua. Tập thể có cá nhân sao chép SKKN sẽ bị trừ điểm trong đánh giá thi đua cuối năm.

3. Quy trình đánh giá

- **Bước 1:** Cá nhân, đăng ký viết đề tài nghiên cứu SKKN với tổ chuyên môn vào đầu năm học. Báo cáo các giải pháp trong SKKN cùng các minh chứng chứng minh tính hiệu quả, tính thực tiễn trước tổ chuyên môn.

- **Bước 2:** Các thành viên trong tổ chuyên môn phỏng vấn, thẩm định tính hiệu quả, đánh giá, xếp loại SKKN (có biên bản kèm theo) và tổng hợp gửi kết quả lên Hội đồng khoa học sáng kiến cấp trường.

- **Bước 3:** Hội đồng khoa học sáng kiến cấp trường

+ Tổ chức đánh giá, thẩm định SKKN được tổ chuyên môn xếp loại A.

+ Nộp các SKKN được xếp loại A và các loại báo cáo về Phòng GD&ĐT quận theo thời gian qui định.

4. Giao nộp SKKN

* Cấp trường:

- Thời gian nộp: Ngày 27/3/2025

- Địa điểm nộp: Tại Phòng phó HT.

* Cấp Quận:

- Thời gian nộp: Ngày 31/3/2025

- Địa điểm nộp: Tại Tổ chuyên môn Phòng GD&ĐT Quận.

- Hồ sơ nộp gồm có:

+ Danh sách sáng kiến đề nghị đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng (mẫu 1) của nhà trường.

+ Quyết định công nhận sáng kiến (*bản chính hoặc bản sao y chứng thực*) của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở.

+ Báo cáo tóm tắt của SKKN; Đề tài nghiên cứu khoa học trong trường hợp sử dụng đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu và áp dụng đề nghị công nhận sáng kiến (mẫu 2) kèm theo biên bản chấm SKKN, kẹp sau trang bìa của mỗi SKKN (*Bỏ theo môn học/lĩnh vực; ngoài đó có nhãn ghi rõ đơn vị, SKKN môn/lĩnh vực và số lượng*).

+ Bản mô tả nội dung cơ bản của từng sáng kiến được đề xuất công nhận phạm vi ảnh hưởng kèm theo chứng cứ áp dụng như: các bản đánh giá, nhận xét, tài liệu minh họa về hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ... (*nếu có*).

5. Tổ chức phổ biến, ứng dụng, lưu trữ hồ sơ SKKN

- Phổ biến và ứng dụng

+ Phổ biến phải thể hiện rõ tính mục đích, sáng tạo, hiệu quả, cấp thiết của SKKN phù hợp với thời gian, đối tượng, phạm vi áp dụng.

+ Nội dung trình bày phải rõ cách làm hay, ý tưởng mới của từng giải pháp mà SKKN đã nêu, đồng thời cần thông qua nhiều ví dụ minh họa tường minh cho mỗi giải pháp.

+ Ứng dụng phải kịp thời vào các hoạt động giáo dục của nhà trường, phù hợp với thời gian quy định để nâng cao hiệu quả của việc ứng dụng.

- Lưu trữ hồ sơ

+ Lưu trữ đầy đủ các hồ sơ liên quan đến SKKN như : Quyết định thành lập Hội đồng chấm SKKN; Kế hoạch thực hiện công tác SKKN năm học 2024 - 2025; Danh sách đăng kí SKKN, phiếu chấm của BGK, bản SKKN, minh chứng về phổ biến ứng dụng SKKN, phiếu khảo sát chất lượng; các biên bản thẩm định của tổ chuyên môn và Hội đồng khoa học. Tập các SKKN tiêu biểu theo môn học.

+ Lập sổ theo dõi các SKKN đã phổ biến hàng năm để nắm bắt kịp thời, chính xác và hiệu quả của SKKN khi ứng dụng.

IV. GIẢI PHÁP

1. Nhà trường đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác nghiên cứu SKKN:

- Bố trí kinh phí hợp lý.
- Trang bị các tạp chí mang tính nghiên cứu của ngành, lưu trữ các tư liệu, SKKN tiên tiến giúp CBGVNV tra cứu, xây dựng tủ đĩa mềm phục vụ dạy và học.
- Bố trí mỗi tổ CM có 1 máy tính nối mạng để GV tra cứu, trao đổi, giúp nhau ứng dụng CNTT.

2. Học tập và ứng dụng SKKN tiên tiến.

- SKKN của CBGVNV xếp loại cấp thành phố được lưu trữ ở máy của thư viện của trường, CBTV thông báo để GV bố trí thời gian đọc, tổ chức thảo luận trong sinh hoạt tổ nhóm.
- Tổ chức chuyên đề áp dụng SKKN tiên tiến.
- Thời gian tổ chức thảo luận: tháng 12/2025

3. Tổ chức phong trào nghiên cứu SKKN

+ Tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa của phong trào nghiên cứu SKKN để cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao ý thức tự giác nghiên cứu kinh nghiệm trong giảng dạy, quản lý, góp phần thực hiện đổi mới quản lý và giảng dạy, nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện cuộc vận động: «Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo», nhằm góp phần thực hiện phong trào thi đua «Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực», làm cho CBGVNV nhận thức được việc tham gia nghiên cứu SKKN chính là đã tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ kiến thức, đổi mới phương pháp đáp ứng yêu cầu ngày càng cao với đội ngũ CBGVNV.

+ Tổ chức chuyên đề đánh giá, biểu dương việc CBGVNV tham gia nghiên cứu SKKN năm học 2023 - 2024, áp dụng SKKN tiên tiến vào giảng dạy; triển khai dự thảo kế hoạch nghiên cứu SKKN năm 2024-2025 vào tháng 10.

+ Tổ chức đăng ký đề tài nghiên cứu vào tháng 10/2024.

+ Đầu tư cho thư viện các tài liệu mang tính nghiên cứu để GV tra cứu, tìm hiểu học tập: tạp chí, một số sách mới.

+ SKKN tập trung nâng cao chất lượng, phổ biến và áp dụng SKKN.

+ BGH kiểm tra tiến độ thực hiện của CBGVNV hàng tháng, CBGVNV ghi chép quá trình thực hiện đề tài của mình, các đề nghị với tổ nhóm, nhà trường.

+ Hội đồng khoa học nhà trường thu chấm xét duyệt SKKN vào tháng 3 năm 2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lập Hội đồng khoa học xét duyệt SKKN của trường.
2. Hội đồng khoa học xét duyệt SKKN phân công nhiệm vụ cho các thành viên.
3. Tuyên truyền phổ biến kế hoạch nghiên cứu SKKN năm học 2024 - 2025.
4. BGH kiểm tra tiến độ thực hiện viết SKKN.
5. Thu chấm SKKN đúng kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác viết SKKN năm học 2024 – 2025 của trường Tiểu học Thạch Bàn A. Yêu cầu các tổ khối chuyên môn, giáo viên và các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, triển khai có vấn đề gì vướng mắc cần báo cáo ngay tới Ban giám hiệu để kịp thời giải quyết.

Nơi nhận:

- PGD (để b/c);
- Các tổ CM, GVCN (để t/h);
- Lưu VP (02).



Lê Thị Thanh Phương

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC THẠCH BÀN A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày tháng năm 2025

**DANH SÁCH SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KHOA HỌC ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ
PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CẤP QUẬN**

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Long Biên

I. DANH SÁCH SÁNG KIẾN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TẠI CƠ SỞ NĂM 2024

TT	Tên sáng kiến	Tác giả	Quyết định công nhận số	Tóm tắt sáng kiến, hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng
1				
2				

II. DANH SÁCH SÁNG KIẾN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG:

Trong những sáng kiến được công nhận tại phần I, các sáng kiến sau đây được đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, mở rộng ở các cấp.

TT	Tên sáng kiến	Tác giả	Tóm tắt sáng kiến, hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng tại quận
1			
2			

III. DANH SÁCH ĐỀ TÀI KHOA HỌC ĐÃ NGHIỆM THU VÀ ÁP DỤNG ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG:

TT	Tên đề tài	Tác giả	Phạm vi ảnh hưởng (*)
1			Tại quận/toàn Thành phố/toàn quốc
2			Tại quận/toàn Thành phố/toàn quốc

(*) Chọn 1 trong 3 cấp độ phạm vi ảnh hưởng: Cấp cơ sở/cấp Thành phố/cấp Toàn quốc

Long Biên, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, đề tài nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới đề xuất xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài khoa học

I. Sơ lược lý lịch

- Họ và tên: Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh: / /
- Nơi thường trú:
- Đơn vị công tác:
- Địa chỉ cơ quan:
- Chức vụ hiện nay:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Số điện thoại liên hệ:

II. Sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học hoặc áp dụng công nghệ mới

1. Tên, lĩnh vực thực hiện sáng kiến kinh nghiệm đề nghị xem xét

- Tên sáng kiến: (ghi đầy đủ, rõ ràng, cụ thể)
- Lĩnh vực thực hiện sáng kiến: (lựa chọn một trong những lĩnh vực sau):
 - + Lĩnh vực Khoa học - Công nghệ (gồm: Công nghệ công nghiệp; Tự động hóa - Điện - Điện tử viễn thông; Công nghệ vật liệu; Quy hoạch - Xây dựng - Giao thông vận tải và quản lý cơ sở hạ tầng; Phát triển nông nghiệp; Công nghệ sinh học; Công nghệ thông tin; Môi trường và tài nguyên)
 - + Lĩnh vực Yết - Bảo hộ lao động - Vệ sinh an toàn thực phẩm
 - + Lĩnh vực Quản lý hành chính nhà nước
 - + Lĩnh vực Đào tạo - Bồi dưỡng
 - + Lĩnh vực Văn hóa - Thể thao - Du lịch
 - + Lĩnh vực quản lý kinh tế, sản xuất, kinh doanh

+ Lĩnh vực khác (ghi rõ tên lĩnh vực)

2. Các thành viên tham gia sáng kiến (nếu có)

(Yêu cầu ghi rõ họ tên, chức danh tham gia nghiên cứu như: chủ nhiệm, ủy viên, thư ký..., học hàm, học vị, đơn vị công tác, địa chỉ, điện thoại liên hệ)

3. Thời gian thực hiện sáng kiến

4. Quyết định công nhận sáng kiến

(Ghi rõ số Quyết định, Cơ quan ban hành Quyết định công nhận sáng kiến)

5. Mô tả sáng kiến cải tiến kỹ thuật giải pháp công tác; đề tài nghiên cứu khoa học; công nghệ áp dụng vào thực tiễn:

(Yêu cầu nêu rõ mục đích, nội dung, kết quả đạt được của sáng kiến áp dụng vào thực tiễn)

6. Địa chỉ áp dụng sáng kiến *(Yêu cầu Ghi rõ địa chỉ, điện thoại đơn vị áp dụng)*

7. Thời gian bắt đầu áp dụng sáng kiến

8. Những hiệu quả nổi bật của sáng kiến đã đạt được

- Hiệu quả trọng công tác quản lý: hiệu quả về thời gian xử lý công việc, về chất lượng công việc...

- Hiệu quả kinh tế - xã hội *(nếu có)*

- Đăng ký sở hữu trí tuệ *(nếu có)*

Thủ trưởng đơn vị xác nhận

(Ký tên, đóng dấu)

Người báo cáo thành tích

(Ký, ghi rõ họ tên)

* *Ghi chú:* Báo cáo đánh giá, in khổ A4, đóng quyển với bìa cứng.

PHÂN LOẠI LĨNH VỰC SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

STT	TÊN LĨNH VỰC	STT	TÊN LĨNH VỰC
1	Tiếng việt	11	Thể dục
2	Toán	12	Tin học
3	Đạo đức	13	Giáo dục tập thể
4	Tự nhiên xã hội	14	Chủ nhiệm
5	Khoa học	15	Quản lý
6	Lịch sử và Địa lý	16	Công tác Đoàn, Đội
7	Âm nhạc	17	Thanh tra
8	Mỹ thuật	18	Công đoàn
9	Thủ công	19	Thư viện
10	Kỹ thuật	20	Nhân viên
22	Ngoại ngữ	21	Lĩnh vực khác

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TH THẠCH BÀN A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN CHẤM VÀ XÉT DUYỆT
SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

Tên SKKN:

Tác giả:

Chức vụ:

Môn (hoặc Lĩnh vực):

Đơn vị: Trường Tiểu học Thạch Bàn A

TT	Nội dung	Điểm	Nhận xét
I	Điểm hình thức (1 điểm)		
I.1	Trình bày đúng qui định (Văn bản SKKN được in (font unicode, cỡ chữ 14, dẫn dòng 1.2, đóng quyển (đóng bìa, dán gáy,...) (0,5 điểm)		
I.2	Kết cấu hợp lý: Gồm 3 phần chính (đặt vấn đề, giải quyết vấn đề, kết luận và khuyến nghị). (0,5 điểm)		
II	Điểm nội dung (9 điểm)		
II.1	Đặt vấn đề (1 điểm): Nêu được rõ ràng lý do lựa chọn vấn đề để giải quyết; giới hạn phạm vi vấn đề cần giải quyết; nêu ý nghĩa của vấn đề: Vấn đề đưa ra được giải quyết có tính thực tiễn, tính phổ biến, tính thời sự,...		
II.2	Giải quyết vấn đề (7 điểm) - Lựa chọn và sử dụng phương pháp nghiên cứu phù hợp với các nguyên lý giáo dục và các nguyên tắc sư phạm, tên của SKKN phù hợp với nội dung trình bày (1 điểm) - Chỉ rõ được tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp, phù hợp với chủ trương, chính sách hiện hành về GD&ĐT của Nhà nước và lý luận về giáo dục. (1,5 điểm) - Nội dung đảm bảo tính khoa học, chính xác, không có lỗi chính tả, lỗi cú pháp (1,5 điểm) - Đưa ra được các giải pháp, biện pháp cụ thể, khả thi, có thể áp dụng được ở nhiều đơn vị (1 điểm) - Đánh giá được hiệu quả mà các giải pháp, kinh nghiệm mang lại, thể hiện bằng các số liệu minh họa cụ thể (1 điểm); - Nêu được ý nghĩa của SKKN đối với thực tiễn quản lý và giảng dạy ở cơ quan, nhà trường (1 điểm)		

TT	Nội dung	Điểm	Nhận xét
II.3	Kết luận và khuyến nghị (1 điểm) - Khẳng định kết quả mà SKKN mang lại; - Gợi mở những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu; - Khuyến nghị và đề xuất với các cấp quản lý về các vấn đề có liên quan đến áp dụng và phổ biến SKKN		
	TỔNG ĐIỂM		

Đánh giá của Hội đồng chấm (Ghi tóm tắt những đánh giá chính):

- Ưu điểm:

- Nhược điểm:

- Đề nghị:

Tổng điểm: 9,5

Xếp loại : A

(Xếp loại A: Từ 9 đến 10 điểm

Xếp loại B : Từ 7 đến 8,5 điểm

Xếp loại C : Từ 5 đến 6,5 điểm

Không xếp loại: < 5,0 điểm

Người chấm 1
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người chấm 2
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Long Biên, ngày tháng 3 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
 (Ký, đóng dấu)

MẪU NHÃN BÊN NGOÀI GÓI SKKN**A. CỦA TỪNG CẤP HỌC VÀ TỪNG MÔN/ LĨNH VỰC**

TÊN ĐƠN VỊ..... CẤP HỌC MÔN HOẶC LĨNH VỰC SỐ LƯỢNG SKKN:

B. NHÃN CHUNG CỦA CẢ ĐƠN VỊ

TÊN ĐƠN VỊ..... TỔNG SỐ SKKN.....

MẪU BÌA BẢN SKKN

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC THẠCH BÀN A

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Một số kinh nghiệm

trong công tác/ về.....

(Yêu cầu viết ngắn gọn, rõ ràng, đúng trọng tâm SKKN đề cập,
độ dài không quá 30 từ)

Lĩnh vực/ Môn: (Ghi lĩnh vực/ môn học theo bảng phân loại SKKN)

Cấp học:

Họ và tên tác giả:

Chức vụ:

ĐT:

Đơn vị công tác: Trường

Quận Long Biên – Hà Nội

Long Biên, tháng năm

GỢI Ý NỘI DUNG CÁC PHẦN CHÍNH CỦA MỘT SKKN (Tham khảo)

TRANG BÌA (theo mẫu)

MỤC LỤC

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT (nếu có)

I. ĐẶT VẤN ĐỀ (LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI).

- Nêu rõ thực trạng của vấn đề nghiên cứu mà tác giả đã chọn để viết SKKN.
- Ý nghĩa và tác dụng của hiện tượng có trong giảng dạy, giáo dục, quản lý.
- Những mâu thuẫn giữa thực trạng (có những bất hợp lý, có những điều cần cải tiến, sửa đổi...) với yêu cầu mới đòi hỏi phải được giải quyết. Những SKKN này đã áp dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt.
- Từ những ý đó, tác giả khẳng định lí do mình chọn vấn đề để viết SKKN, đặt tên SKKN cần được cân nhắc, chọn lọc sao cho phù hợp với nội dung chủ yếu mà người viết muốn trình bày trong SKKN.

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ (NỘI DUNG GIẢI PHÁP, CẢI TIẾN):

Đây là phần quan trọng, cốt lõi nhất của một SKKN, do vậy người viết trình bày theo 4 mục chính sau đây:

1. Những nội dung lý luận có liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm (*các văn bản pháp quy, quy chế, quy định, hướng dẫn...*): Tác giả cần trình bày tóm tắt những lí luận, lí thuyết bao gồm những khái niệm, những kiến thức cơ bản về vấn đề được chọn để viết SKKN. Đó chính là những cơ sở lí luận có tác dụng định hướng cho việc nghiên cứu, tìm kiếm những giải pháp, biện pháp nhằm khắc phục những mâu thuẫn, khó khăn tác giả đã trình bày trong phần đặt vấn đề.

2. Thực trạng vấn đề: Trong phần này người viết mô tả, làm nổi bật những khó khăn, những mâu thuẫn trong thực tế giảng dạy, giáo dục, quản lí, mà người viết đang tìm các giải pháp, cải tiến.

3. Các biện pháp đã tiến hành (*hoặc các cách ứng dụng, cách làm mới ...*) Trình bày trình tự theo các bước cụ thể những giải pháp mới mà tác giả đã thực hiện nhằm làm cho công việc có chất lượng, hiệu quả cao hơn. Đây là phần trọng tâm của SKKN.

4. Hiệu quả SKKN:

Đã áp dụng sáng kiến trên ở lớp, khối, đối tượng cụ thể nào? Trình bày rõ kết quả cụ thể khi áp dụng SKKN (*có đối chiếu, so sánh với kết quả khi tiến hành công việc theo cách cũ*).

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ:

- Ý nghĩa của SKKN đối với công việc giảng dạy, giáo dục, quản lí.
- Những nhận định chung của người viết về việc áp dụng và khả năng phát triển SKKN.
- Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ quá trình áp dụng SKKN của bản thân.
- Những ý kiến đề xuất (với Sở GD&ĐT, lãnh đạo trường) để áp dụng sáng kiến kinh nghiệm có hiệu quả.

PHỤ LỤC (hình ảnh minh họa, phiếu hỏi, minh chứng,...) (nếu có)

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

BIỂU THEO DÕI TIẾN ĐỘ CÔNG TÁC SKKN

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN	THỰC HIỆN	PHỐI HỢP	LÃNH ĐẠO PHỤ TRÁCH
1	Xây dựng dự thảo kế hoạch viết SKKN	Trước 27/10	Đ/c Bình	TCM	Đc Phương
2	Tổ chức cho CB, GV, NV đăng ký đề tài SKKN	Trước 30/11/2024	BGH	CB, GV, NV	Đc Phương
3	Phổ biến SKKN tiêu biểu	30/11/2024	BGH	CB, GV, NV	Đc Phương
4	Dự thảo nội dung SKKN Kiểm tra tiến độ thực hiện	Tháng 11, 12/2024	BGH	CB, GV, NV	Đc Phương
5	Xây dựng kế hoạch viết SKKN	Theo hướng dẫn của HĐTĐKT	Đ/c Bình	TCM	Đc Phương
6	Nghiên cứu nội dung chương trình Thành lập HĐXDSKKN	Trong tháng 3	BGH, CB, GV, NV	TCM	Đc Phương
7	Thông qua tổ nội dung SKKN trong buổi SHCM	Trong tháng 3	TTCM, GV	TCM	Đ/c Bình
8	Thông qua BGH nội dung SKKN, BGH góp ý, chỉnh sửa	Trong tháng 3	GV, CBQL, CBTV	BGH	Đc Phương
9	Chỉnh sửa theo góp ý của tổ và BGH	Trong tháng 3	GV, CBQL, CBTV	Đ/c Bình	Đ/c Bình
10	Đánh giá và nộp SKKN:				
	Đánh giá cấp trường	27/3/2025	HĐXDSKKN	CB, GV, NV	BGH
	Hoàn thiện SKKN đạt loại A cấp trường nộp PGD	31/3/2025	HĐXDSKKN GV, CB, NV	BGH	Đc Phương